

Hưng Yên, ngày 15 tháng 7 năm 2025

Số: 214/NQ-HĐTYDTB

NGHỊ QUYẾT

**Về việc Giải thể Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn
trực thuộc Trường Đại học Y Dược Thái Bình**

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Quyết định số 3862/QĐ-BYT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐTYDTB ngày 24/9/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Thái Bình;

Xét Tờ trình số 698/TTr-YDTB ngày 10/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc phê duyệt Đề án Giải thể Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn của Trường Đại học Y Dược Thái Bình; Báo cáo thẩm tra và đề xuất của Ban Tổ chức nhân sự và Hành chính ngày 18/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết Phiên họp lần thứ 22 số 208/NQ-HĐTYDTB ngày 14/7/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình, nhiệm kỳ 2020-2025;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giải thể Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn trực thuộc Trường Đại học Y Dược Thái Bình theo Đề án giải thể của Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng trường giao Hiệu trưởng Nhà trường tổ chức thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng quy định của pháp luật;

Các thành viên Hội đồng trường, Ban Giám sát, Ban Tổ chức nhân sự và Hành chính giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Đảng ủy;
- Lưu: VPĐU, VPHĐT.

(Chữ ký)

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

(Chữ ký và dấu)

Nguyễn Quốc Tiến

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU DÂN SỐ
VÀ SỨC KHỎE NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN GIẢI THỂ
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU DÂN SỐ VÀ SỨC KHỎE NÔNG THÔN
(Kèm theo Nghị quyết số **214**/NQ-HĐTYDTB ngày **15** tháng 7 năm 2025)

I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý của việc giải thể Trung tâm

1. Sự cần thiết

a) Quá trình thành lập

Trung tâm Nghiên cứu Dân số và Sức khỏe nông thôn được thành lập theo Quyết định số 535/YTB-QĐ ngày 31/12/1994 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Thái Bình (nay là Trường Đại học Y Dược Thái Bình). Trung tâm là đơn vị trực thuộc Trường, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu riêng, tài khoản riêng tại Ngân hàng và Kho bạc nhà nước Việt Nam, tự hạch toán độc lập.

Từ ngày thành lập, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tập thể lãnh đạo Trường, Trung tâm đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao và đóng góp tích cực vào sự nghiệp chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân ở các địa phương trong cả nước, nhất là các tỉnh miền núi 3 miền: Bắc, Trung, Nam và góp phần không nhỏ vào công tác nghiên cứu khoa học của Nhà trường.

b) Nhiệm vụ của Trung tâm

- Xây dựng các mẫu điển hình về vệ sinh môi trường và cung cấp nước sạch ở nông thôn, ứng dụng kỹ thuật xử lý môi trường của thế giới vào nông thôn Việt Nam;
- Tổ chức đào tạo kiến thức về vệ sinh môi trường ở nông thôn cho các cán bộ y tế xã, huyện, cán bộ giảng dạy ở các trường trung học, Đại học Y và cán bộ các ngành khác có liên quan đến vệ sinh môi trường;
- Tuyên truyền về vệ sinh môi trường ở nông thôn. Hợp tác nghiên cứu khoa học về vệ sinh môi trường với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu theo sự chỉ đạo của Bộ Y tế;
- Nghiên cứu điều tra cơ bản về Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và Sức khỏe khu vực nông thôn;
- Xây dựng mô hình can thiệp cộng đồng nhằm kiểm soát dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân;

- Nghiên cứu ứng dụng thành tựu khoa học trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực Dân số và Sức khỏe vào thực tiễn Việt Nam;
- Thông tin tư vấn về dân số, kiểm soát dân số, sức khỏe và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân khu vực nông thôn;
- Hợp tác nghiên cứu khoa học với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài lĩnh vực Dân số - KHHGĐ và Sức khỏe nông thôn.

c) Thực trạng hoạt động của Trung tâm

Năm 2000 đến 2006:

Thực hiện Công văn số 147/CP-QHQT của Thủ tướng Chính phủ ký ngày 5/3/2001 giao cho Trường về việc thực hiện Dự án “Nghiên cứu Bệnh-Chứng về Ung thư phụ khoa tại miền Bắc Việt Nam” do Tổ chức Sức khỏe gia đình thế giới (Mỹ) tài trợ.

Để thực hiện Dự án trên, Trung tâm đã ký Hợp đồng cùng 17 bệnh viện chính (17 bệnh viện này đã được Bộ Y tế phê duyệt và phối kết hợp với 10 bệnh viện tại Hà Nội. Danh sách 10 bệnh viện này được xác lập trong hồ sơ tài liệu về Dự án được Bộ Y tế phê duyệt trực tiếp trên hồ sơ của Đơn vị).

Danh sách 17 bệnh viện chính tham gia Dự án:

STT	Tên Đơn vị	STT	Tên Đơn vị
1.	Bệnh viện K Trung ương	10.	Bệnh viện Khu vực Sơn Tây
2.	Viện bảo vệ bà mẹ và trẻ sơ sinh	11.	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh
3.	Bệnh viện Phụ sản Nam Định	12.	Bệnh viện Phụ sản Bắc Giang
4.	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	13.	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tây
5.	Trường Đại học Y Thái Bình	14.	Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc
6.	Bệnh viện Phụ sản Thái Bình	15.	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ
7.	Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định	16.	BV đa khoa Khu vực Phú Thọ
8.	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam	17.	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên
9.	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình		

Danh sách 10 bệnh viện tại Hà Nội được bổ sung tham gia Dự án:

STT	Tên Đơn vị	STT	Tên Đơn vị
1.	Bệnh viện Việt Đức	6.	Bệnh viện Thanh Nhàn Hà Nội
2.	Bệnh viện Bạch Mai	7.	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
3.	Bệnh viện E Trung ương	8.	Bệnh viện U bướu Hà Nội
4.	Bệnh viện quân y Trung ương 108	9.	Bệnh viện Bưu Điện
5.	Bệnh viện quân y 103	10.	Bệnh viện đa khoa Nghệ An

Mục tiêu của Dự án:

- Xác định về khả năng gây ung thư tử cung của Quinacrine;
- Xác định các yếu tố nguy cơ khác gây ra ung thư phụ khoa;
- Nâng cao kỹ năng thu thập thông tin, bệnh phẩm và chẩn đoán Ung thư cho các cán bộ của các đơn vị tham gia dự án.

Những hoạt động chính của Dự án:

- Thu thập bệnh phẩm của bệnh nhân đã được chẩn đoán hoặc nghi ngờ ung thư phụ khoa từ các bệnh viện tham gia Dự án;
- Gửi các bệnh phẩm thu thập được về Bệnh viện K để làm xét nghiệm tế bào học, giải phẫu bệnh và chẩn đoán xác định có hoặc không ung thư;
- Với mỗi bệnh nhân mà Bệnh viện K đã xác định là ung thư, sẽ có 2 bệnh nhân có cùng độ tuổi, cùng địa phương của bệnh nhân được lựa chọn làm đối tượng chứng cho nghiên cứu;
- Tất cả đối tượng trên đều được phỏng vấn bằng bộ phiếu của Dự án để xác định nguyên nhân và yếu tố nguy cơ của ung thư phụ khoa.

Quá trình thực hiện Dự án, Trung tâm có trách nhiệm nhận kinh phí viện trợ, phân phối cho 17 đơn vị thực hiện theo Hợp đồng các bên đã ký, sau đó tổng hợp việc sử dụng kinh phí để quyết toán với Nhà tài trợ. Chứng từ quyết toán (bản gốc) được lưu tại 17 Bệnh viện và bản Photocopy được lưu tại Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn.

- Về phần quyết toán và kiểm toán dự án:

+ Dự án có Biên bản kiểm tra số liệu quyết toán do Phòng Viện Trợ, Vụ Kế hoạch Tài chính - Bộ Y tế (Ông Chủ Văn Loan - Trưởng đoàn thẩm tra và ông Nguyễn Hoàng Long- Vụ Kế hoạch-Tài chính (đã ký)

+ Có Biên bản xác nhận số liệu và tình hình kiểm toán của đoàn Kiểm toán Nhà nước do ông Vũ Khánh Toàn, kiểm toán viên chính - Phó trưởng phòng, tổ trưởng (đã ký)

Năm 2007 đến 2010:

Trung tâm thực hiện Dự án: “Nghiên cứu tính hình mắc và tử vong của bệnh nhân Lao/HIV tại 10 tỉnh ở Việt Nam” do Viện Lao Phổi Trung ương tài trợ

Mục tiêu của Dự án: Tìm ra những ca Lao và ca Lao đồng nhiễm HIV chuyển về Viện Lao Phổi Trung ương xét nghiệm và điều trị cho người dân.

Danh sách 10 bệnh viện được tham gia thực hiện Dự án:

STT	Tên Đơn vị	STT	Tên Đơn vị
1.	BV Lao và bệnh Phổi Thái Bình	6.	BV Lao và bệnh Phổi Khánh Hòa
2.	BV Lao và bệnh Phổi Lạng Sơn	7.	BV Lao và bệnh Phổi Bà Rịa V.Tàu
3.	BV Lao và bệnh Phổi Cao Bằng	8.	BV Lao và bệnh Phổi Kiên Giang
4.	BV Lao và bệnh Phổi Thanh Hóa	9.	BV Lao và bệnh Phổi Bình Phước
5.	BV Lao và bệnh Phổi Đà Nẵng	10.	BV Lao và bệnh Phổi Tây Ninh

Quá trình thực hiện Dự án, Trung tâm có trách nhiệm nhận kinh phí từ Viện Lao Phổi Trung ương phân phối cho 10 đơn vị thực hiện theo Hợp đồng các bên đã ký. Toàn bộ chứng từ gốc được chuyển về Viện Lao Phổi Trung ương để quyết toán, Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn chỉ lưu bản sao quyết toán của 10 Bệnh viện.

Năm 2011 đến 2019:

Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn đã triển khai thực hiện Dự án: “*Tăng cường nhận thức của phụ nữ về tầm soát ung thư cổ tử cung, kết hợp hỗ trợ sàng lọc, phòng ngừa và điều trị ca bệnh*” do Quỹ phòng chống ung thư cổ tử cung (Úc) tài trợ

Mục tiêu của Dự án:

- Làm giảm tỷ lệ phụ nữ mắc ung thư cổ tử cung (UTCTC) thông qua các hoạt động và hỗ trợ điều trị các trường hợp bất thường
- Hỗ trợ điều trị cho tất cả các trường hợp được chẩn đoán xác định là tiền ung thư và UTCTC trong số phụ nữ được dự án sàng lọc.

Sau khi ký Hợp đồng với Quỹ Phòng chống Ung thư cổ tử cung Úc (ACCF), dưới sự chỉ đạo của Tập thể Lãnh đạo Trường Đại học Y Thái Bình,

Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn đã làm thủ tục xin phép được thực hiện Dự án theo đúng quy định hiện hành.

Ngày 31/10/2011, UBND tỉnh Thái Bình có Công văn số 2132/UBND-VX và ngày 4/11/2011, Sở Y tế Thái Bình có Công văn số 423/SYT-NVY cho phép dTrung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn, Trường Đại học Y Thái Bình được triển khai thực hiện Dự án: “Tăng cường nhận thức của phụ nữ về tầm soát ung thư cổ tử cung, kết hợp hỗ trợ sàng lọc, phòng ngừa và điều trị ca bệnh” tại tỉnh Thái Bình.

Để triển khai Dự án, Ban điều hành dự án chung và các ban điều hành dự án từ xã, huyện, tỉnh đã được thành lập:

Ban điều hành Dự án chung do PGS.TS Trịnh Hữu Vách làm Giám đốc (chỉ đạo chung toàn bộ dự án); 03 cán bộ Dự án (Th.BS Lê Hải Dương, ThS.BS Đoàn Trọng Trung, ThS.BS Nguyễn Văn Thịnh); 01 cán bộ Dự án kiêm phiên dịch (TS.BS Nguyễn Đức Thanh); thư ký là ThS.BS Nguyễn Thị Thân và 01 nghiên cứu viên chính là ThS.BS Nguyễn Trung Kiên.

Ban điều hành dự án của các tỉnh gồm: Lãnh đạo Sở Y tế là trưởng ban, 01 lãnh đạo Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, 01 lãnh đạo Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản là phó ban, 01 lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, 01 lãnh đạo Bệnh viện, 01 lãnh đạo Hội KHHGĐ tỉnh, 01 lãnh đạo phụ nữ là thành viên.

Tại tuyến huyện, thành lập ban điều hành dự án gồm: Giám đốc Trung tâm Y tế là trưởng ban, 01 lãnh đạo Phòng Giáo dục là phó ban, 01 lãnh đạo phụ nữ huyện và 10 cán bộ Trung tâm Y tế là thành viên.

Tại tuyến xã, thành lập ban điều hành dự án gồm: Lãnh đạo UBND xã là trưởng ban, 01 trưởng trạm y tế xã là phó ban, 01 lãnh đạo Hội phụ nữ xã và 01 cán bộ y tế xã là thành viên.

Trung tâm còn phối hợp với Bệnh viện Đại học Y Thái Bình tổ chức sàng lọc, lấy mẫu xét nghiệm phiên đồ âm đạo, chẩn đoán, điều trị và phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh triển khai hoạt động truyền thông.

Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn đã ký Hợp đồng với các Đơn vị thuộc các tỉnh để triển khai Dự án tại các xã như sau:

Danh sách các đơn vị tham gia và số xã thực hiện Dự án:

STT	Tên Đơn vị	Số xã
1.	Tỉnh Thái Bình	
	Hội Kế hoạch hóa Gia Đình tỉnh Thái Bình	6
	Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản tỉnh Thái Bình	24
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình	6
2.	Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản Cần Thơ	30
3.	Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản Hậu Giang	30

Quá trình thực hiện Dự án, Trung tâm có trách nhiệm nhận kinh phí, phân phối cho đơn vị phối hợp để thực hiện theo Hợp đồng các bên đã ký, sau đó tổng hợp việc sử dụng kinh phí báo cáo với Quỹ Phòng chống ung thư cổ tử cung (Úc). Hàng năm, Trung tâm gửi báo cáo tài chính về cân đối chung của Nhà trường để thực hiện thẩm tra và kiểm toán.

Toàn bộ chứng từ chi gốc của 03 tỉnh tham gia thực hiện dự án được lưu tại các đơn vị thuộc 03 tỉnh. Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn lưu bộ chứng từ photocopy

Ghi chú: Dự án này thực hiện từ năm 2011, kết thúc vào năm 2019, song do dịch Covid bùng phát nên Dự án kết thúc vào năm 2021.

Kết quả hoạt động truyền thông của Dự án:

- 90% học sinh nữ tại các Trường THCS biết rằng tiêm Vaccine HPV là biện pháp quan trọng phòng chống ung thư cổ tử cung;
- 100% học sinh nữ từ 10-13 tuổi và phụ huynh nhận được tờ rơi của Dự án;
- 95% học sinh nữ từ 10-13 tuổi đã tham gia buổi nói chuyện ngoại khóa về phòng chống ung thư cổ tử cung.
- 80% phụ nữ từ 21-70 tuổi biết rằng làm xét nghiệm phẩn đồ âm đạo là biện pháp quan trọng để phát hiện sớm ung thư cổ tử cung.

Kết quả khám sàng lọc và hỗ trợ điều trị đã mang lại:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Tên tỉnh			Tổng số
			Thái Bình	Cần Thơ	Hậu Giang	
1	Khám sàng lọc và VIA	Người	16.697	10.982	4.291	31.970
2	Xét nghiệm phát hiện viêm nhiễm phụ khoa	Người	10.568	7.560	2.964	21.092
3	Phát thuốc điều trị	Người	10.094	7.560	2.589	20.243
4	Điều trị VIA ⁺ bằng phương pháp áp lạnh	Người	497	462	218	1.177
5	Hỗ trợ điều trị cho bệnh nhân bằng Laser trường hợp VIA ⁺	Người	300			300
6	Xét nghiệm tế bào ung thư cổ tử cung (Papsmear)	Người	1.357	867	376	2.600
7	Xử lý và chẩn đoán mẫu	Mẫu	57	32		89

	sinh thiết					
8	Hỗ trợ điều trị ung thư	Người	1	3		4

d) Điều kiện giải thể Trung tâm

Từ năm 2022 đến nay: Do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, Trung tâm đã không cần phải cung cấp các dịch vụ thuộc lĩnh vực Trung tâm đảm nhiệm nữa và cũng không thực hiện hoạt động nào theo chức năng nhiệm vụ đã đề ra nên cần chấm dứt vai trò hoạt động của Trung tâm trong lĩnh vực này.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định 120/2020/NĐ-CP, Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn đã đủ tiêu chuẩn giải thể đơn vị, vì các lý do sau đây:

- Không còn chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ.
- Bốn năm liên tiếp không hoạt động

2. Cơ sở pháp lý và căn cứ thực hiện

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Quyết định số 889/QĐ-BYT ngày 09/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế phân cấp công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

- Nghị quyết số 18/NQ-HĐTYDTB ngày 24/9/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Thái Bình;

- Nghị quyết số 09/NQ-HĐTYDTB ngày 28/6/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình;

- Quyết định số 535/YTB-QĐ ngày 31/12/1994 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Thái Bình về việc thành lập Trung tâm Nghiên cứu dân số và sức khỏe nông thôn;

- Nghị quyết số 188/NQ-HĐTYDTB ngày 08/4/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình thông qua chủ trương giải thể Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn, Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng cấp nước và Vệ sinh môi trường;

- Thông báo số 125/TB-TTLĐT ngày 05/3/2025 trích Nghị quyết của Tập thể lãnh đạo Trường tại cuộc họp ngày 19/02/2025.

II. Phương án xử lý về tổ chức bộ máy, nhân sự, con dấu, tài chính, tài sản

a) Tổ chức bộ máy:

b) Nhân sự: Hiện tại Trung tâm có 02 cán bộ cơ hữu, 01 cán bộ kiêm và 1 cán bộ hợp đồng.

- Ông. Đoàn Trọng Trung, sinh năm 1965 - Giám đốc Trung tâm

Ông: Lương Văn Khu, sinh năm 1964 - Lái xe

- Ông: Lương Xuân Hiến, sinh năm 1955 - Cán bộ kiêm nhiệm 30% định mức lao động tại Trung tâm theo Quyết định số 397/QĐ-YDTB ngày 25/3/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

- Trung tâm ký hợp đồng 01 kế toán làm việc tại Trung tâm:

Bà: Vương Thị Năm, sinh năm 1957 - Kế toán

c) Về tài chính: Số tiền còn lại đến ngày 15/05/2025 là:

Đơn vị tính: VNĐ

Số hiệu tài khoản	Tên tài khoản	Số tiền
111	Tiền mặt	0
112	Tiền gửi Ngân hàng	0
131	Phải thu của khách hàng	0
141	Tạm ứng	0
211	Tài sản cố định	0
333	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	0
3331	Thuế Giá trị gia tăng phải nộp	0
3335	Thuế thu nhập cá nhân	0
334	Phải trả người lao động	0

*** Văn phòng làm việc của Trung tâm tại Trường:**

- Vị trí: Phòng 701, tầng 7 nhà 9 tầng:

- Diện tích phòng làm việc: 48 m²

*** Tài sản cố định, công cụ, dụng cụ:** (Có đến ngày 15/5/2025)

TT	Tên tài sản	Nước sản xuất	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tình trạng tài sản
A. Tài sản cố định							

TT	Tên tài sản	Nước sản xuất	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tình trạng tài sản
1.	Ô tô (7 chỗ ngồi) TOYOTA LANCRUI SER 17B-0416	Nhật Bản	1998	1	223.510.000	0	Hỏng không sử dụng được
2.	Ô tô (7 chỗ ngồi) TOYOTA LANCRUI SER 17B-5040	Nhật Bản	2000	1	452.970.370	0	Hỏng không sử dụng được
3.	Điều hòa Funiki 18000BTU/ giờ/ 2 chiều	Malaysia	2021	1			
4.	Bàn ghế salon			1			
5.	Bàn làm việc 1,8m		2007	2			
6.	Bàn làm việc 1,4m		2010	3			
7.	Ghế quay		2007	2			

*** Về Mã số thuế và hoá đơn GTGT điện tử**

Tên đơn vị: Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn

Địa chỉ trụ sở: Số 373, phố Lý Bôn, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Mã số thuế: 1000417370 do Cục thuế tỉnh Thái Bình cấp ngày 26/07/2007

Thực hiện Công văn số 1639/CTTBI-HKDCN ngày 07/4/2022 của Cục Thuế tỉnh Thái Bình về việc sử dụng hóa đơn điện tử,

Trung tâm đã đăng ký sử dụng: 300 số; Hóa đơn đã thực hiện: 0 số

Số hóa đơn còn lại: 300 số. Trung tâm sẽ thành lập Hội đồng hủy hóa đơn để báo cáo với Cục thuế tỉnh Thái Bình

2. Phương án xử lý: (sau khi có Nghị quyết giải thể Trung tâm)

a) Tổ chức bộ máy

Trung tâm không có các phòng, bộ phận được thành lập riêng nên khi có Nghị quyết của Hội đồng trường về việc giải thể Trung tâm, cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm đương nhiên sẽ chấm dứt hiệu lực hoạt động.

b) Nhân sự

- Thông báo số 125-TB/TTLĐ ngày 05/3/2025 trích Nghị quyết của Tập thể Lãnh đạo Trường tại cuộc họp ngày 19/02/2025, Tập thể Lãnh đạo Trường

đã thống nhất chủ trương điều chuyển 02 cán bộ đang làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn:

+ TS Đoàn Trọng Trung, Giám đốc Trung tâm trong danh sách trả lương của Trường: Điều chuyển 50% định mức lao động về Khoa Y tế công cộng và 50% định mức lao động tại Phòng Quản lý khoa học.

+ Ông Lương Văn Khu, Lái xe trong danh sách trả lương của Trường: Điều chuyển 100% định mức lao động về công tác tại Phòng Hành chính và Công tác chính trị. Nhà trường sẽ thực hiện các thủ tục để ông Lương Văn Khu được nghỉ việc, hưởng chế độ hưu trí từ 01/9/2025 theo Thông báo số 201/TB-YDTB ngày 28/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

- GS.TS Lương Xuân Hiến, GVCC: Điều chuyển 30% định mức lao động tại Trung tâm Nghiên cứu dân số và Sức khỏe nông thôn về Bộ môn Sức khỏe môi trường, Khoa Y tế công cộng, chức danh giảng viên cao cấp.

- Bà Vương Thị Năm - Hợp đồng lao động của Trung tâm làm Kế toán Trung tâm:

Sau khi có Nghị quyết của Hội đồng trường về việc giải thể Trung tâm, Trung tâm sẽ thực hiện thủ tục chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Vương Thị Năm.

c) Tài chính

Số tiền của Trung tâm còn lại đến ngày 15/05/2025 về các tài khoản: Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, thu của khách hàng, tạm ứng, tài sản cố sinh, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, phải trả người lao động là 0 VNĐ.

Trung tâm có sổ sách, báo cáo tài chính qua các năm, gửi về Trường quản lý.

d) Tài sản

Tài sản của Trường giao cho Trung tâm quản lý, sử dụng xin được bàn giao lại cho Trường (có sổ sách, biên bản bàn giao kèm theo).

*** Văn phòng làm việc của Trung tâm tại Trường:**

Trung tâm bàn giao lại cho Trường quản lý.

*** Tài sản, công cụ, dụng cụ:**

STT	Tên tài sản	Nước sản xuất	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tình trạng tài sản	Phương án xử lý
A.	Tài sản							

STT	Tên tài sản	Nước sản xuất	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tình trạng tài sản	Phương án xử lý
1	Ô tô (7 chỗ ngồi) TOYOTA LANCRUI SER 17B-0416	Nhật Bản	1998	1	223.510.000	0		Đã có QĐ thanh lý TS
2	Ô tô (7 chỗ ngồi) TOYOTA LANCRUI SER 17B-0540	Nhật Bản	2000	1	452.970.370	0	Hỏng không sử dụng được	Đã có QĐ thanh lý TS
3	Điều hòa Funiki 18000BTU/ giờ/ 2 chiều	Malay sia	2021	1	10.900.000			Bàn giao cho Trường sau giải thể
B. Công cụ, dụng cụ								
1	Bàn ghế salon			1	3.740.000			Bàn giao cho Trường sau giải thể
2	Bàn làm việc 1,8m		2007	2	886.070			Bàn giao cho Trường sau giải thể
3	Bàn làm việc 1,4m		2010	1	229.216			
4	Bàn làm việc 1,2m			2	390.000			
5	Ghế quay		2007	1	292.050			

đ) Mã số thuế và hoá đơn GTGT điện tử

Trung tâm liên hệ với Cục thuế tỉnh Thái Bình lập hồ sơ đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế của đơn vị

Tên đơn vị: Trung tâm Nghiên cứu Dân số và Sức khỏe nông thôn

Địa chỉ trụ sở: Tầng 7 Nhà 9 tầng Trường Đại học Y Dược Thái Bình, số 373, phố Lý Bôn, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Mã số thuế: 1000417370 do Cục thuế tỉnh Thái Bình cấp ngày 26/07/2007

Đối với số hóa đơn GTGT điện tử: 300 số. Trung tâm sẽ thành lập Hội đồng hủy hóa đơn để báo cáo với Cục thuế tỉnh Thái Bình và gửi lại Trường.

e) Con dấu và các vấn đề khác:

*** Đối với Sở công an tỉnh Thái Bình**

Trung tâm liên hệ với Sở Công an tỉnh Thái Bình trả lại giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu và con dấu đã đăng ký.

*** Đối với Trường Đại học Y Dược Thái Bình**

Sau khi hoàn tất các hồ sơ với các cơ quan thuế, Ngân hàng, Sở Công an tỉnh Thái Bình, Trung tâm gửi lại kết quả báo cáo về Trường cùng với toàn bộ:

- Tài sản cố định, công cụ, dụng cụ;
- Hồ sơ pháp lý: (Các văn bản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền);
- Sổ sách, báo cáo tài chính qua các năm;
- Chứng từ hoạt động các đề tài. 

12